

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ các điều 212, 213 và 397 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 và 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 259/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Lê Đỗ H, sinh năm 1983 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1989; cùng địa chỉ: Phòng 709, khu CT2 chung cư B, đường T, tổ 22, phường Kh, quận C, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Lê Đỗ H và bà Nguyễn Thị Th kết hôn với nhau vào năm 2012, đăng ký kết hôn tại UBND phường M, quận Ng, thành phố Đà Nẵng (số 166 quyền số 01/2012, ngày 05/11/2012). Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng sống tại quận Ng, thành phố Đà Nẵng đến tháng 11 năm 2015 chuyển về sống tại phòng 709, khu CT2 chung cư B, đường T, tổ 22, phường Kh, quận C, thành phố Đà Nẵng. Trong thời gian chung sống đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, vợ chồng không đồng thuận, không có tiếng nói chung và thường xuyên cãi vã dẫn đến xung đột. Ông H và bà Th sống không hạnh phúc và yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

Xét, mâu thuẫn giữa ông H và bà Th đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng sống không hạnh phúc nên cả hai tự nguyện thuận tình ly hôn. Do vậy, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Đỗ H và bà Nguyễn Thị Th là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] *Về quan hệ con chung:* Ông H và bà Th xác nhận có hai con chung tên Lê Đỗ Tiến Đ, sinh ngày 18/01/2013 và Lê Đỗ Tiến V, sinh ngày 07/6/2018. Ly hôn, ông H và bà Th thỏa thuận: Ông Lê Đỗ H nhận trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Lê Đỗ Tiến Đ, sinh ngày 18/01/2013 và bà Nguyễn Thị Th nhận trực tiếp

chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Lê Đỗ Tiến V, sinh ngày 07/6/2018 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Ông H và bà Th tự nguyện thỏa thuận về người nhận trực tiếp nuôi con sau ly hôn nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận thỏa thuận nuôi con chung của ông bà.

[3] *Về tài sản chung*: Ông H và bà Th xác nhận không có.

[4] *Về nợ chung*: Ông H và bà Th xác nhận không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Đỗ H và bà Nguyễn Thị Th.

- *Về con chung*: Ông Lê Đỗ H nhận trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Lê Đỗ Tiến Đ, sinh ngày 18/01/2013 và bà Nguyễn Thị Th nhận trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Lê Đỗ Tiến V, sinh ngày 07/6/2018 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Các bên đương sự có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung*: Không có.

- *Về nợ chung*: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) ông Lê Đỗ H và bà Nguyễn Thị Th phải chịu. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) ông Lê Đỗ H và bà Nguyễn Thị Th đã nộp tại biên lai thu số 0001303 ngày 17/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Như vậy, ông H và bà Th đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- VKSND Q. Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS Q. Cẩm Lệ;
- UBND phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, tp Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lệ Hằng